

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23 - 9 - 2021
V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Hà Thành

Ông Cao Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Bích H**, sinh năm 1999

Đăng ký HKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Mi, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: Anh **Kiều Ngọc T**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị H có mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì: Chị và anh Kiều Ngọc T đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn được một thời gian thì đến tháng 04/2021 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do cuộc sống chung không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Hiện nay vợ chồng đã

sống ly thân, chị Hnhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Kiều Ngọc T.

- *Về con chung*: Chị H xác định có 01 con chung là Kiều Ngọc Bích V, sinh ngày 31/10/2020. Chị Hyêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án không tiến hành hòa giải được vì anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Đồng thời, anh T cũng không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Đỗ Thị Bích H giữ nguyên yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Kiều Ngọc T và yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Kiều Ngọc Bích V, sinh ngày 31/10/2020, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Bích H. Giao con chung Kiều Ngọc Bích V, sinh ngày 31/10/2020 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, anh Kiều Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đ có thẩm quyền giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt anh Tường.

[2] *Về nội dung vụ án*: Chị H và anh T đăng ký kết hôn năm 2020 tại UBND thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân tự nguyện, có tổ chức lễ cưới nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hòa hợp, không có tiếng nói chung do bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Ngoài ra, anh T còn không tu chí làm ăn để phụ giúp kinh tế gia đình. Hiện nay chị H và anh T đã sống ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án

đã triệu tập anh T tham gia tố tụng nhưng anh T vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không có động thái gì để níu kéo tình cảm vợ chồng. Qua xác minh tại địa phương thì chị H và anh T kết hôn và sinh sống cùng với mẹ ruột và bà ngoại của anh T một thời gian ngắn thì chị H chuyển về nhà mẹ đẻ ở xã M sinh sống. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị H và anh T đã phát sinh và không thể tự giải quyết. Việc anh T vắng mặt không có lý do là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ trong quá trình tham gia tố tụng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh T là có căn cứ chấp nhận.

- *Về con chung*: Chị H xác định vợ chồng có 01 con chung là Kiều Ngọc Bích V, sinh ngày 31/10/2020. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu V đang còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị H xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét, giải quyết.

[3]*Về án phí*: Chị Đỗ Thị Bích H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Bích H. Chị Đỗ Thị Bích H và anh Kiều Ngọc T được ly hôn với nhau.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Đỗ Thị Bích H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Kiều Ngọc Bích V, sinh ngày 31/10/2020 cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Anh Kiều Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Bích H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0018338 ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Chị H đã nộp đủ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Tráng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự. /

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- UBND thị trấn M; huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Vân Anh

